TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TPNĐ** **TỈNH N ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 502/2019/HNGĐ-ST Ngày: 12-9-2019 V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Đào Thị Thu H và Trần Ngọc N	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TPNĐ - TỈNH N ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Anh.

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Kim Cúc.

Ông Nguyễn Đình Cải.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê PH Thủy – Thư ký Toà án nhân dân TPNĐ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TPNĐ*** tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân TPNĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 368/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2019 về việc"Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Đào Thị Thu H, sinh năm 1987; Địa chỉ cư trú: Số nhà 5 đường LQĐ - phường TN - TPNĐ - tỉnh N Định; có mặt.

- *Bị đơn*: Trần Ngọc N - Sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú: Số nhà 5 đường LQĐ - phường TN - TPNĐ - tỉnh N Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình đề ngày 30-6-2019, bản tự khai ngày 19-7-2019 và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đào Thị Thu H trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và Trần Ngọc N có thời gian tìm hiểu khoảng 05 tháng, sau đó tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Vị Hoàng - TPNĐ vào ngày 21-12-2011 trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh N không tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con. Vợ chồng không hòa hợp về tính cách. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2018 cho đến nay, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn,

mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Chị đề nghị Toà án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Trần Quang H, sinh ngày 31-7-2012. Nếu ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc vì chị có đủ điều kiện để nuôi dưỡng và chăm sóc con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị tự nguyện không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về chia tài sản chung*: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án nhân dân TPNĐ đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho Trần Ngọc N đến tham gia tố tụng nhưng anh N không đến Toà án theo giấy triệu tập.

3. Tại biên bản thu thập chứng cứ về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, đại diện Tổ dân phố nơi Trần Ngọc N cư trú cung cấp:

Vợ chồng Trần Ngọc N và chị Đào Thị Thu H có đăng ký kết hôn tại UBND phường Vị Hoàng TPNĐ. Trần Ngọc N đăng ký hộ khẩu và hiện đang sinh sống tại số nhà 5 LQĐ - phường TN - TPNĐ - tỉnh N Định. Chính quyền địa pH không biết nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng anh chị. Về con chung: vợ chồng chị H và anh N có một con chung là Trần Quang H. Đại diện tổ dân phố đề nghị Toà án giải quyết về quan hệ hôn nhân và con chung của chị H và anh N theo quy định của pháp luật.

4. Tại đơn đề nghị đề ngày 06-8-2019, cháu Trần Quang H - con chung của chị Đào Thị Thu H và Trần Ngọc N trình bày: Nếu bố mẹ cháu ly hôn , cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

5. *Kiểm sát viên phát biểu ý kiến*:

- Về việc tuân theo pháp luật của thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký phiên toà trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án: Đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, chị Đào Thị Thu H đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình; anh N không đến Tòa án để giải quyết vụ án mặc dù Tòa án đã giao các văn bản tố tụng hợp lệ.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Thị Thu H. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014: Xử ly hôn giữa chị Đào Thị Thu H và Trần Ngọc N; Giao cho chị Đào Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Quang H (giới tính: N), sinh ngày 31-7-2012. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đào Thị Thu H không yêu cầu Trần Ngọc N cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhân dân TPNĐ nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn là Trần Ngọc N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xử vắng mặt Trần Ngọc N.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Hôn nhân giữa chị Đào Thị Thu H và Trần Ngọc N là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chị Đào Thị Thu H khai do anh N không tu chí làm ăn, không quan tâm đến vợ con, vợ chồng không hòa hợp về tính cách. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2018 cho đến nay, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn. Xét hôn nhân giữa chị Đào Thị Thu H và Trần Ngọc N đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị Đào Thị Thu H và Trần Ngọc N ly hôn theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về nuôi con chung:* Chị Đào Thị Thu H và Trần Ngọc N có một con chung là cháu Trần Quang H (giới tính: N), sinh ngày 31-7-2012. Hiện nay cháu H đang ở với chị H. Cháu H có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét hiện tại cháu H đang sinh sống ổn định cùng chị H, chị H có đầy đủ điều kiện nuôi dưỡng và chăm sóc con. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao cháu Trần Quang H cho chị Đào Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với qui định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đào Thị Thu H không yêu cầu Trần Ngọc N phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về chia tài sản chung:* Chị Đào Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Đào Thị Thu H phải nộp theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147; của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Xử ly hôn giữa chị Đào Thị Thu H và Trần Ngọc N.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Trần Quang H (giới tính: N), sinh ngày 31-7-2012 cho chị Đào Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đào Thị Thu H không yêu cầu Trần Ngọc N phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Trần Ngọc N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đào Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Đào Thị Thu H đã nộp tại biên lai số 0002366 ngày 08-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự TPNĐ.

4. Chị Đào Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trần Ngọc N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. NĐ;
- Chi cục Thi hành án TP. NĐ;
- UBND P. VH, TP. NĐ;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Mai Anh